|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn28/04/2024 | Ngày dạy | Lớp | Tiết | Lớp | Tiết |
| 07/05/2024 | 7A | 2 | 7B | 4 |
| 09/05/2024 | 5 | 3 |

**BÀI 34: CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SINH SẢN VÀ ĐIỀU KHIỂN SINH SẢN Ở SINH VẬT**

Môn học: KHTN - Lớp: 7

Thời gian thực hiện: 02 tiết ( 132-133)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản của sinh vật và điều hòa, điều khiển sinh sản ở sinh vật.

**2. Năng lực**

**2.1. Năng lực chung**

***-* Tự chủ và tự học:** Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản và điều hòa, điều khiển sinh sản ở sinh vật.

***-* Giao tiếp và hợp tác*:*** Thảo luận nhóm để tìm ra các ảnh hưởng của một số yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản, điều hòa và điều khiển sinh sản ở sinh vật, hợp tác trong thực hiện hoạt nhóm để hoàn thành phiếu học tập.

***-* Giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Giải quyết vấn đề trong thực hiện giải thích các hiện tượng thực tế.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên**

*-* **Nhận biết khoa học tự nhiên:** Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật và điều hòa, điều khiển sinh sản ở sinh vật.

*-* **Tìm hiểu tự nhiên:** Nêu được các yếu tố môi trường ảnh hưởng trực tiếp đến sinh sản của sinh vật như thế nào như bón phân, bón chất dinh dưỡng, tưới nước cho cây trồng như thế nào là hợp lí, sử dụng các hormone nhân tạo để tác động đến sinh sản của sinh vật như thế nào.

*-* **Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:**Vận dụng những hiểu biết về các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản của sinh vật để điều hòa và điều khiển sinh sản ở sinh vật.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm trong tiết học, trách nhiệm trong hoạt động nhóm và cá nhân để thực hiên các nhiệm vụ học tập.

- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.

- chịu khó nghiên cứu tài liệu, tích cực và chủ động nhận nhiệm vụ học tập, tham gia các hoạt động bảo vệ các loài sinh vật và môi trường sống của chúng…

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Hình ảnh về hoa bầu, hoa bí, các nhân tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật.

- Hình ảnh 34.1, 34.2, bảng 34.1.

- Phiếu học tập.

**2. Học sinh:**

- Đọc nội dung bài học trước khi đến lớp.

- SGK và các dụng cụ học tập cá nhân.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động (Mở đầu)**

**a) Mục tiêu:**

- Tạo hứng thú cho học sinh khi vào bài mới.

- Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập: Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản của sinh vật, điều khiển sinh sản của sinh vật.

**b) Nội dung:**

- GV tổ chức cho HS xem hình ảnh về hoa bầu, hoa bí, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Quá trình thụ phấn và hình thành quả ở cây bầu, cây bí có thể chịu ảnh hưởng của những yếu tố nào?*

**c) Sản phẩm:**

- Câu trả lời đúng của học sinh.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***- GV tổ chức cho HS xem hình ảnh về hoa bầu, hoa bí, yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Quá trình thụ phấn và hình thành quả ở cây bầu, cây bí có thể chịu ảnh hưởng của những yếu tố nào?*Bài 51: Cơ Quan Sinh Sản Của Thực Vật Có Hoa, Please Wait- HS tiếp nhận nhiệm vụ học tập.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***- HS quan sát hình ảnh. - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV. - Giáo viên:Theo dõi và bổ sung khi cần.***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***- GV mời 1 số HS trả lời câu hỏi.- Các HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến.***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.- Giáo viên nhận xét, đánh giá và dẫn dắt vào bài học mới. | - Các câu trả lời của HS.\* *Gợi ý:**- Quá trình thụ phấn và hình thành quả của cây bầu, cây bí có thể chịu ảnh hưởng của những yếu tố như: nhiệt độ, ánh sáng, chất dinh dưỡng, nước,… Khi gặp điều kiện thuận lợi, những yếu tố này có thể xúc tác tăng hiệu quả cho quá trình thụ phấn và hình thành quả. Khi gặp điều kiện bất lợi, những yếu tố này có thể làm hoa đực và cái nở không cùng lúc, dẫn đến hiệu quả thụ phấn diễn ra thấp.*  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1: Tìm hiểu về các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật**

**a) Mục tiêu:**

- Nêu được ảnh hưởng của các yếu tố nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, chất dinh dưỡng, di truyền, hormone đến sinh sản của sinh vật.

- Lấy được ví dụ chứng minh cho các ảnh hưởng đó.

**b) Nội dung:**

- Nghiên cứu thông tin SGK: Nêu các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật?

- Học sinh làm việc nhóm nghiên cứu thông tin trong SGK hoàn thành phiếu học tập số 1 *(Phiếu học tập ở phần hồ sơ học tập).*

**c) Sản phẩm:**

- Gồm các yếu tố môi trường( nhiệt độ, ánh sáng, độ ẩm, chất dinh dưỡng) và các yếu tố bên trong.

- HS qua hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân, quan sát tranh hình, đọc thông tin SGK hoàn thành các câu hỏi.

**Phiếu học tập số 1**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhiệt độ** | **Ánh sáng** | **Nước** | **Chất dinh dưỡng** | **Di truyền** | **Hormone** |
| **Ảnh hưởng** | Ảnh hưởng đến sự ra hoa, khả năng đẻ trứng, tỉ lệ giới tính của sinh vật | Cường độ chiếu sáng và thời gian chiếu sáng trong ngày ảnh hưởng đến ra hoa, đẻ trứng, sinh sản của sinh vật | Nước và độ ẩm ảnh hưởng đến sự ra hoa, phát tán quả, hạt, bào tử… | Các chất dinh dưỡng ảnh hưởng đến sự ra hoa, thụ phấn, quá trình mang thai, năng suất đẻ trứng… | Ảnh hưởng đến khả năng ra hoa, kết quả, tỉ lệ sinh sản… | Điều hòa sinh sản ở sinh vật |
| **Ví dụ** | - Ở TV: cây lúa lúc tạo hạt do nhiệt độ quá thấp hạt sẽ bị lép- Ở ĐV: sinh sản của chuột nhắt trắng diễn ra mạnh ở nhiệt độ dưới 18 °C. | - Ở TV: hoa đào, hoa cúc…ra hoa trong điều kiện ánh sáng yếu, ngày ngắn- Ở ĐV: Gà đẻ nhiều khi tăng thời gian chiếu sáng. | - Ở TV: măng cụt, cà chua ra ít nụ, ít hoa khi thiếu nước. Hoa giấy ra hoa khi khô cằn- Ở ĐV: sâu non ăn lá lúa đẻ nhiều khi độ ẩm cao (90%). | - Ở TV: Xoài, táo ra hoa muộn khi thiếu lân. Cúc, hồng ra hoa nhỏ, xấu khi thiếu đạm.- Ở ĐV: thiếu dinh dưỡng ảnh hưởng đến sự mang thai, thiếu vitamin A, E giảm năng suất đẻ trứng ở gà. | - Ở TV: ở cà chua đủ 14 lá mới ra hoa.- Ở ĐV: ở lợn cỏ A Lưới đẻ 1-2 lứa/năm trong khi ở mèo đẻ 3-4 lứa/năm | - Ở TV: kích thích sự ra rễ, nảy chồi..- Ở ĐV: quy định đặc điểm giới tính như gà trống biết gáy. |

**d)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung kiến thức** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***- GV giao nhiệm vụ học tập theo bàn, tìm hiểu thông tin các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản của sinh vật trong SGK, quan sát hình 34.1 để hoàn thành phiếu học tập số 1 và trả lời câu hỏi:*+ Nhóm 1,3: Tìm hiểu về yếu tố nhiệt độ và ánh sáng.* *+ Nhóm 2, 5: Tìm hiểu về yếu tố nước, chất dinh dưỡng. Trả lời câu hỏi 4 trang 157 SGK.**+ Nhóm 4,6: Tìm hiểu về yếu tố di truyền, hormone.*  - GV phát cho mỗi nhóm HS một tờ phiếu học tập như đã phân công ở trên.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***- HS thảo luận theo bàn, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động ra phiếu học tập.***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***- GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày một câu hỏi trong phiếu học tập, các nhóm khác bổ sung (nếu có).***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.- Giáo viên nhận xét, đánh giá.- GV nhận xét và chốt nội dung về các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản của sinh vật: Yếu tố môi trường và yếu tố bên trong. | **I. Các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản của sinh vật****1. Các yếu tố môi trường**- Nhiệt độ: Ở thực vật, ví dụ cây lúa lúc tạo hạt gặp nhiệt độ quá thấp thì hạt sẽ bị lép,... Ở động vật, ví dụ sự sinh sản của chuột nhắt trắng diễn ra mạnh ở nhiệt độ 18oC nhưng giảm xuống hoặc ngừng hẳn nếu nhiệt độ tăng quá 30oC,...- Ánh sáng: Cường độ, thời gian chiếu sáng trong ngày ảnh hưởng đến sự sinh sản ở sinh vật. Ở thực vật, có loài cây ra hoa trong điều kiện ánh sáng mạnh, dài ngày như thanh long, nhãn, rau dền...+ Ở động vật, nếu tăng thời gian chiếu sáng thì gà có thể đẻ hai quả trứng một ngày, ...- Nước: Nước và độ ẩm không khí ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật. Ví dụ: Thiếu nước làm cho cây ít nụ, ít hoa hoặc không ra hoa,….+ Ví dụ ảnh hưởng của độ ẩm đến sinh sản ở động vật như sâu non ăn lá lúa, ở nhiệt độ 25oC, tỉ lệ đẻ trứng bị ảnh hưởng bởi độ ẩm.- Chất dinh dưỡng: Chất dinh dưỡng có ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật. Ở thực vật, chất dinh dưỡng ảnh hưởng đến sự ra hoa, tỉ lệ hoa thụ phấn,… + Ví dụ: Thiếu chất lân cây ra hoa muộn, thiếu đạm thì hoa nhỏ, xấu,...+ Ở động vật, ví dụ thiếu chất dinh dưỡng sẽ ảnh hưởng đến quá trình mang thai như ở chó, lợn, trâu,...**2. Yếu tố bên trong**- Độ tuổi sinh sản, số lần sinh sản,... của mỗi sinh vật do đặc điểm của loài quy định. - Hormone là yếu tố tham gia điều hòa sinh sản ở sinh vật.+ Ở thực vật, hormone điều hòa sự ra hoa, kích thích và ức chế trổ hoa, đậu quả, chín và rụng quả.+ Ở động vật, các hormone sinh dục tác động lên quá trình hình thành tinh trùng, trứng và các đặc điểm giới tính của động vật. |

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu điều khiển sinh sản ở sinh vật**

**a) Mục tiêu:**

- Nêu được ví dụ về điều khiển sinh sản ở sinh vật bằng cách điều chỉnh các yếu tố môi trường.

- Nêu được vai trò của hormone nhân tạo trong điều khiển sinh sản ở sinh vật.

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm hoạt động nhóm nghiên cứu thông tin mục II.1 SGK/ trang 159,160, quan sát hình 34.2. Hoàn thành phiếu học tập số 2 *(Phiếu học tập ở phần hồ sơ học tập).*

**c) Sản phẩm:**

- **Phiếu học tập số 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Các yếu tố******môi trường*** | ***Ví dụ ở thực vật*** | ***Ví dụ ở động vật*** |
| *Ánh sáng, nhiệt độ* | *Thắp đèn vào ban đêm làm cho cây thanh long ra nhiều hoa hoặc ra hoa trái vụ.**Điều khiển ánh sáng cho hoa cúc nở sớm.* | *Thắp đèn kéo dài thời gian chiếu sáng trong ngày làm cho gà có thể đẻ 2 trứng/ngày.* |
| *Độ ẩm, nước* | *Giảm lượng nước tưới để đất khô hạn để quýt ra hoa đồng loạt.**Phun nước (nước ấm hoặc nước lạnh để điều khiển cây đào ra hoa.* |  |
| *Chất dinh dưỡng* | *Phun phân bón lá cho cây cam trước nửa tháng làm cho quả chín đồng loạt.**Phun phân bón lá khi cây nhãn bắt đầu ra hoa làm tăng năng suất quả.* | *Bổ sung chất khoáng (từ vỏ trứng, ốc, hến,…) để vịt tăng tỉ lệ đẻ trứng.* |

*1. Ở thực vật sử dụng các loại hormone khác nhau điều khiển sinh sản như: làm cho cây ra rễ nhanh khi giâm cành, chiết cành, nuôi cấy mô; làm cho cây ra hoa sớm, ra nhiều hoa, điều khiển tỉ lệ hoa đực hoa cái làm tăng số quả, ra nhiều quả,…...Ở động vật thì sử dụng các loại hormone điều khiển số lượng trứng, số con, giới tính.*

*2. Ví dụ về sử dụng các hormone nhân tạo điều khiển sinh sản ở cây trồng, vật nuôi là: Làm cho rễ cây ra nhanh khi giâm cành, chiết cành ở cây cam, bưởi, nuôi cấy mô ở phong lan; Làm cho cây hoa loa kèn ra hoa sớm; Sử dụng hormone tạo nên giống dưa hấu không hạt; Sử dụng hormone điều khiển số trứng ở gà, cá,… kích thích sinh sản ở lợn.*

**d)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung kiến thức** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***- GV giao nhiệm vụ cho HS hoạt động nhóm, nghiên cứu thông tin SGK mục II, quan sát hình 34.2 và liên hệ kiến thức thực tế để hoàn thành phiếu học tập số 2.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***- HS hoạt động nhóm, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động ra phiếu học tập số 2.- Đánh dấu nội dung ngắn gọn ý trả lời các câu hỏi.***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***- GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.- Giáo viên nhận xét, đánh giá.- GV nhận xét và chốt nội dung điều khiển sinh sản ở sinh vật. | **II. Điều khiển sinh sản ở sinh vật****1. Điều chỉnh yếu tố môi trường**- Người ta có thể điều chỉnh từng yếu tố môi trường như nhiệt độ, ánh sáng, độ ẩm, chất dinh dưỡng nhằm điều khiển sự sinh sản ở sinh vật hoặc điều khiển phối hợp các yếu tố môi trường. + Ví dụ: điều khiển thời gian ra hoa, số lượng hoa, khả năng đậu quả, sự chín của quả,... ở thực vật; điều khiển số con, giới tính, tỉ lệ nở trứng,... ở động vật.**2. Sử dụng hormone nhân tạo**- Người ta sử dụng các hormone nhân tạo điều khiển sinh sản ở sinh vật. Ở thực vật, sử dụng các loại hormone khác nhau điều khiển sinh sản như: làm cho cây ra rễ nhanh khi giâm cành, chiết cành, nuôi cấy mô; làm cho cây ra hoa sớm, ra nhiều hoa, điều khiển tỉ lệ hoa đực, cái trên cây, làm tăng số quả, khối lượng quả; điều khiển ra hoa trái vụ, điều khiển sự chín của quả, làm cho cây ra quả không hạt,....- Ở động vật, sử dụng hormone điều khiển số trứng, số con. Ở một số loài động vật quý hiếm, người ta tiêm hormone thúc đẩy sự chín và rụng nhiều trứng, các trứng đó cho thụ tinh nhân tạo để được nhiều con trong một lứa đẻ.- Khi sử dụng các chất kích thích điều khiển sinh sản ở cây trồng, vật nuôi cần đảm bảo an toàn thực phẩm và phát triển bền vững. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

- Hệ thống được một số kiến thức đã học về các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản và điều khiển sinh sản ở sinh vật.

**b) Nội dung:**

- HS tóm tắt nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy.

- HS trả lời một số câu hỏi trắc nghiệm và bài tập sau:

**1.**Biện pháp nào sau đây thường được sử dụng để làm tăng số con của cá mè và cá trắm?

A. Thay đổi yếu tố môi trường.

B. Sử dụng hormone hoặc chất kích thích tổng hợp.

C. Nuôi cấy phôi.

D. Thụ tinh nhân tạo trong cơ thể.

**2.**Biện pháp nào thường không được sử dụng để làm tăng số con của trâu bò?

A. Thay đổi yếu tố môi trường.

B. Sử dụng hormone hoặc chất kích thích tổng hợp.

C. Nuôi cấy phôi.

D. Thụ tinh nhân tạo trong cơ thể.

**3.** Lấy ví dụ ở địa phương em:

a. Cây ra hoa một lần và cây ra hoa nhiều lần trong năm.

b. Động vật đẻ ít con và động vật đẻ nhiều con trong một lứa.

**c)****Sản phẩm:**

- Các câu trả lời của HS.

*1. B, 2. A.*

*3. Ví dụ về các loài thực vật:*

*+ Cây ra hoa 1 lần/năm: nhãn, vải, bưởi, đào, mận,…*

*+ Cây ra hoa nhiều lần/năm: cây bỏng, cây đu đủ,…*

*- Ví dụ về các loài động vật:*

*+ Đẻ ít con trong một lứa: trâu, bò, ngựa,…*

*+ Đẻ nhiều con trong một lứa: chó, chuột, lợn,…*

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***- GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân tóm tắt nội dung bài học dưới dạng sơ đồ tư duy vào vở ghi.- GV chiếu câu hỏi, yêu cầu HS trả lời.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***- HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***- GV gọi ngẫu nhiên 3 HS lần lượt trình bày ý kiến cá nhân.***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***- GV nhấn mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trên bảng.  | - Các câu trả lời của HS. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- Vận dụng hiểu biết về các yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản và điều khiển sinh sản ở sinh vật vào đời sống. Phát triển năng lực tìm hiểu thế giới sống.

**b) Nội dung:**

- GV đặt vấn đề để học sinh vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề đặt ra. Yêu cầu HS hoạt động nhóm trả lời bài tập trong phiếu học tập số 3. (Nếu không đủ thời gian GV sẽ giao về nhà).

**c) Sản phẩm:**

Câu trả lời của HS. Dự kiến

*1. Một số loài cây chỉ ra hoa vào mùa hè hoặc mùa đông:*

*+ Cây chỉ ra hoa tạo quả vào mùa hè: cây vải, nhãn, mận,…*

*+ Cây chỉ ra hoa tạo quả vào mùa đông: táo, bưởi diễn,…*

*- Sự ra hoa tạo quả của các cây này chịu ảnh hưởng rõ rệt của yếu tố nhiệt độ, ngoài ra cũng chịu tác động từ các nhân tố khí hậu khác như ánh sáng, nước,…*

*2. Chất dinh dưỡng ảnh hưởng đến sự sinh sản ở thực vật. Khi cung cấp đầy đủ chất dinh dưỡng, cây ra hoa kết quả nhiều.*

*- Ví dụ:*

*+ Cây lúa khi được bón phân đúng loại phân, đúng lượng ở các giai đoạn thì năng suất có thể đạt tới 65 tạ/ha.*

*+ Nếu bón thiếu đạm trong quá trình đẻ nhánh,… thì năng suất của lá giảm xuống khoảng 50 tạ/ha.*

*3. Những điều cần chú ý khi cung cấp chất dinh dưỡng cho vật nuôi:*

*- Ở giai đoạn nuôi dưỡng: Phải cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng theo từng giai đoạn và nhu cầu dinh dưỡng của mỗi loài, nhất là protein, chất khoáng và vitamin.*

*- Giai đoạn mang thai, nuôi con: Bổ sung chất dinh dưỡng phù hợp kết hợp với chăm sóc vận động, tắm chải hợp lí nhất là cuối giai đoạn mang thai.*

*4. Ví dụ về điều khiển sinh sản ở sinh vật bằng điều chỉnh các yếu tố môi trường có ở địa phương em:*

*- Sử dụng đèn vàng hoặc đèn huỳnh quang chiếu sáng để kích thích dưa chuột ra hoa, kết trái khi trời lạnh.*

*- Thắp đèn điện vào ban đêm khoảng 2 tuần trong tháng 11 để ngăn cản mía trổ hoa.*

*- Sử dụng nhiệt độ thích hợp để tạo ra nhiều con đực hoặc nhiều con cái hơn ở rùa.*

*- Sử dụng máy ấp trứng để cung cấp nhiệt độ thích hợp giúp trứng gà, vịt nở đều hơn.*

*5. Khi trồng ngoài tự nhiên:*

*+ Thuận lợi: Có thể áp dụng biện pháp điều khiển sinh sản trên một diện tích lớn.*

*+ Khó khăn: Chịu những ảnh hưởng của môi trường như thời tiết, mưa, gió,… làm ảnh hưởng đến hiệu quả sinh sản.*

*- Khi trồng trong nhà kính:*

*+ Thuận lợi: Có thể tránh được những tác động của môi trường như mưa, gió,…*

*+ Khó khăn: Chỉ áp dụng được trên một diện tích nhỏ.*

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập***- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm hoàn thành phiếu học tập số 3.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.***Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập***- HS thảo luận nhóm 4, vận dụng kiến thức đã học giải quyết các vấn đề giáo viên đặt ra.***Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận***- Mời đại diện một số nhóm HS trả lời câu hỏi, các học sinh nhóm khác thảo luận, nhận xét.***Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***- GV kết luận về nội dung HS đưa ra. |  |

**IV. HỒ SƠ HỌC TẬP**

**Phiếu học tập số 1**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Nhiệt độ** | **Ánh sáng** | **Nước** | **Chất dinh dưỡng** | **Di truyền** | **Hormone** |
| **Ảnh hưởng** |  |  |  |  |  |  |
| **Ví dụ** |  |  |  |  |  |  |

**Phiếu học tập số 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các yếu tố môi trường** | **Ví dụ ở thực vật** | **Ví dụ ở động vật** |
| ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………........ | …………………………………………………………………………………………… | ……………………………………………….……………………………………………………………………… |

1. Nêu vai trò của hormone nhân tạo trong điều khiển sinh sản ở sinh vật.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

2. Nêu một số ví dụ về sử dụng các hormone nhân tạo điều khiển sinh sản ở cây trồng, vật nuôi.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**Phiếu học tập số 4**

1. Một số cây chỉ ra hoa, tạo quả vào mùa hè (ví dụ: hoa dâm bụt, hoa chùm ớt) hoặc mùa đông (ví dụ: hoa cúc họa mi, hoa thược dược). Theo em, sự ra hoa, tạo quả của cây đó chịu ảnh hưởng rõ rệt của yếu tố môi trường nào?

................................................................................................................................................................................................................................................................

2. Lấy ví dụ chứng minh trong việc bón đúng loại phân, đúng lượng làm cho cây ra hoa, đậu quả nhiều.

................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Nêu những điều cần chú ý khi cung cấp chất dinh dưỡng cho vật nuôi đảm bảo hiệu quả sinh sản.

................................................................................................................................................................................................................................................................

4. Lấy thêm ví dụ về điều khiển sinh sản ở sinh vật bằng điều chỉnh các yếu tố môi trường có ở địa phương em.

................................................................................................................................................................................................................................................................

5. Nêu những khó khăn và thuận lợi trong điều khiển sinh sản của cây trồng bằng điều chỉnh các yếu tố môi trường khi trồng ở ngoài tự nhiên và trong nhà kính.

................................................................................................................................................................................................................................................................